



Địa chỉ: Thôn Cao Trung, xã Đức Giang, huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội
Điện Thoại: 04.66737465; Fax: 04.66737465; Web: [www.http/Modiachat.com](http://Modiachat.com)

Ngày ban hành: 23/03/2023

Trách nhiệm	Biên soạn	Xem xét	Phê duyệt
Ký tên			
Họ và tên	Trần Quang Tư	Nguyễn Văn Tình	Nguyễn Thế Anh

THEO DÕI SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

[illegible]

1. Mục đích

Quy trình này qui định trách nhiệm, trình tự việc mua sắm vật tư, thiết bị và dịch vụ để đảm bảo tất cả các vật tư, thiết bị, dịch vụ phù hợp với yêu cầu và nhu cầu của PTN.

2. Phạm vi áp dụng

Áp dụng cho việc mua sắm vật tư, thiết bị, dịch vụ cho PTN.

3. Tài liệu tham chiếu

STCL-KDBN: Sổ tay chất lượng.

ISO/IEC 17025:2017 Yêu cầu chung về năng lực của phòng thử nghiệm và hiệu chuẩn.

4. Thuật ngữ giải thích

5. Trách nhiệm

Trưởng PTN, QLKT, phụ trách các phòng liên quan và nhân viên được phân công có trách nhiệm thực hiện các bước theo quy trình này.

6.Nội dung

6.1. Lưu đồ thực hiện

Bước	Trách nhiệm	Sơ đồ	Hướng dẫn, biểu mẫu
1	QLKT/ CB PTN		Mục 6.2.1 BM.QT.04.01 BM.QT.04.02
2	Phòng TC-HC/ PTN		Mục 6.2.2 BM.QT.04.04 BM.QT.04.05
3	Phòng TC-HC/ PTN		Mục 6.2.3 BM.QT.04.03
4	Giám đốc/Phó GD		Mục 6.2.4
5	Cán bộ được chỉ định		Mục 6.2.5 BM.QT.04.01 BM.QT.04.02
6	Phòng TC-HC/ PTN		Mục 6.2.6
7	Phòng TC-HC		Mục 6.2.7
8	Cán bộ PTN		Mục 6.2.7

6.2. Diễn giải

6.2.1. Yêu cầu mua sắm

Khi có nhu cầu về mua hàng, lập phiếu đề xuất trình trưởng phòng thông qua.

6.2.2. Tìm hiểu năng lực nhà cung cấp vật tư, thiết bị

Toàn bộ và dịch vụ dùng cho PTN phải được đảm bảo về chất lượng, do các nhà sản xuất/cung ứng chuyên doanh và có uy tín trên thị trường cung cấp

Trưởng PTN, QLKT có trách nhiệm tìm hiểu lựa chọn các nhà sản xuất/cung ứng đảm bảo các yêu cầu sau:

a. Đối với thiết bị

- Thiết bị phải có đầy đủ tài liệu kỹ thuật;
- Cấp chính xác và khả năng hiệu chuẩn;
- Điều kiện lắp đặt, chuyển giao quy trình vận hành, đúng tiến độ;
- Đảm bảo các yêu cầu về bảo hành.

b. Đối với nhà cung cấp dịch vụ

• Nhà cung cấp dịch vụ ở đây được xác định là phòng thí nghiệm thầu phụ, các đơn vị cung cấp dịch vụ tư vấn...thì điều kiện đặt ra là: có uy tín và đầy đủ năng lực cung cấp các dịch vụ mà Trung tâm cho là cần thiết.

• Trưởng PTN, QLKT xem xét đánh giá chọn ra các phòng thí nghiệm thầu phụ có năng lực và uy tín (điều kiện cần là được công nhận theo ISO/IEC 17025) để đưa vào danh sách PTN thầu phụ theo biểu mẫu **BM.QT.04.03** trình lãnh đạo Trung tâm phê duyệt.

• Trưởng PTN/ QLKT chịu trách nhiệm giám sát về năng lực của PTN thầu phụ xác định /xem xét có tiếp tục sử dụng PTN thầu phụ đó hay không (BM.QT.04-04).

• Hồ sơ về nhà cung cấp các dịch vụ được QMR kiểm soát theo quy trình kiểm soát hồ sơ.

6.2.3. Lập danh sách các nhà cung cấp

6.2.3.1. Mua vật tư, thiết bị

- Trên cơ sở kế hoạch mua sắm được cấp trên duyệt, QLKT, cán bộ được phân công lập phiếu đề nghị mua vật tư, thiết bị theo Biểu mẫu **BM.QT.04.01**. Trưởng (phó PTN) phòng Kế toán - Tài vụ xem xét, trình lãnh đạo phê duyệt chỉ định nơi thực hiện (Phòng TC-HC) vật tư chỉ được mua khi có đầy đủ trên 3 báo giá của 3 nhà cung cấp trở lên.

- Trên cơ sở kế hoạch mua sắm được cấp trên duyệt, Trưởng PTN, sẽ cử người lấy báo giá tại các cơ sở cung ứng đã được phê duyệt, tập hợp các tài liệu kỹ thuật và catalog thiết bị, và lập phiếu đề nghị mua thiết bị trình Lãnh đạo Trung tâm phê duyệt, chỉ định Phòng TC-HC thực hiện mua sắm

- Người có trách nhiệm soạn thảo hợp đồng mua hoặc đặt mua thiết bị, dịch vụ theo đúng nghiệp vụ với nhà cung ứng đã được duyệt rồi trình Lãnh đạo Trung tâm ký.

- Đối với các thiết bị phải qua đấu thầu, trình tự các bước liên quan đến mua thiết bị đều được tiến hành theo các quy định về đấu thầu mua sắm thiết bị do Nhà nước ban hành.

6.2.3.3. Mua dịch vụ

- Trưởng PTN, QLKT xem xét đánh giá chọn ra các phòng thí nghiệm thầu phụ có năng lực và uy tín (điều kiện cần là được công nhận theo ISO/IEC 17025) để đưa vào danh sách PTN thầu phụ theo biểu mẫu **BM.QT.04.03** trình lãnh đạo Trung tâm phê duyệt.

- Trưởng PTN/ QLKT chịu trách nhiệm giám sát về năng lực của PTN thầu phụ để xác định xem xét có tiếp tục sử dụng PTN thầu phụ đó hay không.

- Hồ sơ về nhà cung cấp các dịch vụ được QMR kiểm soát theo quy trình kiểm soát hồ sơ.

6.2.4. Phê duyệt

- Căn cứ vào kết quả đánh giá các nhà cung cấp vật tư thiết bị, nhà cung cấp dịch vụ thử nghiệm/hiệu chuẩn Lãnh đạo đơn vị phê duyệt Nhà cung cấp có đủ năng lực, đáp ứng tốt nhất đảm bảo yêu cầu về chất lượng dịch vụ.

- Sau khi lựa chọn được nhà cung cấp Lãnh đạo Trung tâm sẽ chỉ định các Phòng chuyên môn/ hoặc người đề xuất để thực hiện và đảm bảo mua sắm theo quy định của Trung tâm đề ra (Quy định chi tiêu nội bộ)

6.2.5. Lập dự trù mua vật tư, thiết bị

Cán bộ được chỉ định thống kê danh sách các thiết bị, vật tư hóa chất cần mua lên kinh phí dự trù.

6.2.6. Kiểm tra xác nhận

- Kiểm tra khi nhận: Trưởng PTN, QLKT thực hiện hoặc cử người đại diện kiểm tra vật tư, thiết bị khi nhận tại nơi bên bán giao. Nội dung kiểm tra:

- Tính nguyên đai, nguyên kiện;
- Sự đầy đủ của các tài liệu kỹ thuật kèm theo;
- Các phụ kiện hoá chất đi kèm (nếu có);
- Các chứng từ mua bán vật tư, thiết bị và thoả thuận phương tiện vận chuyển đảm bảo an toàn cho thiết bị.

- Kiểm tra/ nghiệm thu trước khi sử dụng:

• Hội đồng nghiệm thu/ người được chỉ định chịu trách nhiệm giám sát lắp đặt, chạy thử, tổ chức hiệu chuẩn thiết bị đo lường lập biên bản kiểm tra theo biểu mẫu **BM.QT.04.02** trước khi sử dụng, ghi kết luận vật tư, thiết bị có đảm bảo điều kiện sử dụng hay không.

• Nếu thiết bị không đảm bảo yêu cầu sử dụng theo hợp đồng đã ký thì Hội đồng nghiệm thu/ người được chỉ định đề nghị trưởng PTN thông báo cho nhà cung ứng thực hiện yêu cầu khắc phục.

6.2.7. Nhập kho

• Toàn bộ vật tư, thiết bị sau khi nghiệm thu, chạy thử được bàn giao lại cho các bộ phận chuyên môn lĩnh tại Kho vật tư của đơn vị (Phòng TC-HC quản lý)

7. Hồ sơ

TT	Hồ sơ	Mã hiệu	Nơi lưu	Thời gian lưu
1	Phiếu đề nghị mua hàng	BM.QT.04.01	PTN	3 năm
2	Phiếu đề nghị mua dịch vụ	BM.QT.04.02	PTN	3 năm
3	Danh sách nhà cung cấp	BM.QT.04.03	PTN	3 năm
4	Phiếu theo dõi nhà cung cấp	BM.QT.04.04	PTN	3 năm
5	Phiếu đánh giá nhà cung cấp	BM.QT.04.05	PT N	3 năm

8. Phụ lục